

**CÂU HỎI ÔN TẬP MÔN LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
(HỌC KỲ 223_HK3 NĂM HỌC 2022-2023)**

Câu 1. Chính cương Đảng Lao động Việt Nam (2/1951) đã nêu những tính chất gì của xã hội Việt Nam?

- A. Dân chủ và dân tộc.
- B. Dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến.
- C. Thuộc địa nửa phong kiến.
- D. Dân tộc và dân chủ mới.

Câu 2. Từ thắng lợi của phong trào Đồng Khởi (1960), tổ chức chính trị nào đã ra đời ở miền Nam nhằm tập hợp quần chúng nhân dân đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai?

- A. Mặt trận Liên Việt.
- B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- C. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
- D. Mặt trận Dân tộc thống nhất miền Nam Việt Nam.

Câu 3. Để phù hợp với yêu cầu tập hợp lực lượng cách mạng trong những năm 1936-1939, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định thành lập mặt trận nào?

- A. Mặt trận Liên Việt.
- B. Mặt trận Việt Minh.
- C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- D. Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.

Câu 4. Mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam khi trở thành thuộc địa của Pháp là gì?

- A. Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến, mâu thuẫn giữa tư sản với vô sản.
- B. Mâu thuẫn giữa dân tộc ta với thực dân Pháp xâm lược và tay sai; mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến.
- C. Mâu thuẫn giữa công nhân với tư bản, mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến.
- D. Mâu thuẫn giữa nông dân, công nhân với địa chủ phong kiến.

Câu 5. Chủ trương “thực hiện nhất quán chính sách phát triển nhiều thành phần kinh tế. Đổi mới cơ chế quản lý, xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, hành chính, bao cấp chuyển sang hạch toán, kinh doanh, kết hợp kế hoạch với thị trường” được Đảng ta xác định tại Đại hội nào?

- A. Đại hội IV (1976).
- B. Đại hội V (1982).
- C. Đại hội VI (1986).

D. Đại hội VII (1991).

Câu 6. Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị (4/1988) đã đưa ra chủ trương nào sau đây?

- A. Khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm hộ và hộ xã viên.
- B. Khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong các hợp tác xã nông nghiệp.
- C. Mở rộng hình thức trả lương khoán, lương sản phẩm.
- D. Phát huy quyền chủ động sản xuất kinh doanh và quyền tự chủ về tài chính của các xí nghiệp quốc doanh.

Câu 7. Đâu là tổ chức cộng sản đầu tiên ra đời ở Việt Nam?

- A. Đông Dương Cộng sản Đảng.
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. An Nam Cộng sản Đảng.
- D. Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

Câu 8. Phong trào yêu nước do vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết khởi xướng (1885-1896) là:

- A. Phong trào Duy Tân.
- B. Phong trào Cần Vương.
- C. Khởi nghĩa Yên Thế.
- D. Phong trào Đông Du.

Câu 9. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do ai soạn thảo?

- A. Trần Phú.
- B. Lê Hồng Phong.
- C. Nguyễn Ái Quốc.
- D. Hà Huy Tập.

Câu 10. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định giai cấp nào là lực lượng lãnh đạo cách mạng?

- A. Giai cấp vô sản.
- B. Giai cấp tư sản.
- C. Giai cấp nông dân.
- D. Giai cấp địa chủ.

Câu 11. Trong lịch sử Đảng Cộng sản Đông Dương, giai đoạn 1932 – 1935 là giai đoạn:

- A. Giai đoạn đẩy mạnh phong trào đấu tranh.
- B. Giai đoạn chuẩn bị nền tảng để giành chính quyền.
- C. Giai đoạn tích cực mở rộng quan hệ ngoại giao.
- D. Giai đoạn phục hồi hệ thống tổ chức của Đảng.

Câu 12. Lần đầu tiên Đảng Cộng sản Việt Nam đề cập đến chủ trương "đa dạng hoá, đa phương hoá quan hệ quốc tế" là tại:

- A. Đại hội VI của Đảng (1986).
- B. Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa VI (tháng 5/1988).
- C. Đại hội VII của Đảng (1991).
- D. Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI (4/2013).

Câu 13. Khái niệm “Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa” được Đảng Cộng sản Việt Nam nêu ra lần đầu tại:

- A. Hội nghị Trung ương 2 khoá VII (tháng 11/1991).
- B. Hội nghị Trung ương 8 khoá VII (tháng 1/1995).
- C. Hội nghị Trung ương 3 khoá VIII (tháng 6/1997).
- D. Hội nghị Trung ương 6 khoá XIII (tháng 11/2022).

Câu 14. Qua Ninh và Vân Đình, các tác giả cuốn “Vấn đề dân cày” (1938), là bút danh của ai?

- A. Trường Chinh và Hà Huy Tập.
- B. Trường Chinh và Võ Nguyên Giáp.
- C. Võ Nguyên Giáp và Nguyễn Văn Cừ.
- D. Võ Nguyên Giáp và Nguyễn Thị Minh Khai.

Câu 15. Vì sao giai đoạn 1965-1968, việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc được xem là nét đặc biệt, chưa có tiền lệ?

- A. Vì xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh miền Bắc có chiến tranh.
- B. Vì xây dựng chủ nghĩa xã hội khi đất nước chưa thống nhất..
- C. Vì xây dựng chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh Việt Nam bị các nước đế quốc bao vây, cô lập.
- D. Vì xây dựng chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh Liên Xô và Trung Quốc mâu thuẫn gay gắt.

Câu 16. Nội dung nào của Hiệp định Paris năm 1973 có ý nghĩa nhất đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam?

- A. Mỹ rút hết quân viễn chinh và quân chư hầu về nước.
- B. Các bên để cho nhân dân miền Nam Việt Nam tự do quyết định tương lai chính trị của họ thông qua cuộc tổng tuyển cử tự do.
- C. Mỹ và các nước khác tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.
- D. Các bên ngừng bắn tại chỗ, trao trả cho nhau tù binh và dân thường bị bắt.

Câu 17. Chủ trương thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam được thông qua tại:

- A. Đại hội quốc dân (16/8/1945).

- B. Hội nghị toàn quốc của Đảng (14-15/8/1945).
- C. Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ (15/5/1945).
- D. Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng (9/3/1945).

Câu 18. Chủ trương nào KHÔNG CÓ trong Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (12/3/1945) của Đảng Cộng sản Đông Dương?

- A. Thay khẩu hiệu “đánh đuổi phát xít Nhật - Pháp” bằng khẩu hiệu “đánh đuổi phát xít Nhật”.
- B. Nêu khẩu hiệu “thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân”.
- C. Thông qua 10 chính sách lớn của Việt Minh.
- D. Phát động cao trào kháng Nhật cứu nước.

Câu 19. Khẩu hiệu nào được nêu ra trong cao trào *kháng Nhật cứu nước*?

- A. Đánh đuổi phát xít Nhật.
- B. Đánh đuổi Nhật, Pháp.
- C. Đánh đuổi Pháp, Nhật.
- D. Đánh đuổi đế quốc Pháp.

Câu 20. Từ cuối thập niên 70 đến đầu thập niên 80 của thế kỷ XX, quan hệ Việt Nam - Trung Quốc diễn ra như thế nào?

- A. Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc cực kỳ căng thẳng và bị "đóng băng" do chiến tranh biên giới Việt - Trung.
- B. Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc khá căng thẳng do Trung Quốc đưa giàn khoan HD-981 vào vùng biển chủ quyền của Việt Nam.
- C. Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc đôi lúc căng thẳng do Trung Quốc gây ra những thiệt hại nặng nề trên tuyến biên giới phía Bắc Việt Nam.
- D. Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc có lúc căng thẳng do những vướng mắc liên quan đến tranh chấp về biên giới.

Câu 21. Đại hội lần thứ mấy của Đảng đã lần đầu tiên khẳng định một bài học trong quá trình đổi mới đất nước là "phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết"?

- A. Đại hội X của Đảng (2006).
- B. Đại hội XI của Đảng (2011).
- C. Đại hội XII của Đảng (2016).
- D. Đại hội XIII của Đảng (2021).

Câu 22. Điểm nổi bật trong đường lối đổi mới về kinh tế do Đại hội VI của Đảng (1986) đề ra là:

- A. Phát triển nhiều thành phần kinh tế; xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp chuyển sang hạch toán, kinh doanh, kết hợp kế hoạch với thị trường.
- B. Phát triển nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo.

- C. Phát triển nhiều thành phần kinh tế; chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- D. Xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, hành chính, bao cấp chuyển sang nền kinh tế xã hội chủ nghĩa.

Câu 23. Chiến thắng Phước Long (1/1975) là cơ sở quan trọng để Đảng ta khẳng định điều gì?

- A. Mỹ sẽ cắt giảm viện trợ quân sự cho Quân đội Sài Gòn.
- B. Mỹ sẽ rút dần quân đội về nước.
- C. Ta có đầy đủ điều kiện và thời cơ chiến lược để giải phóng miền Nam.
- D. Hoàn thành giải phóng miền Nam trong năm 1975.

Câu 24. Điểm nổi bật nhất trong chủ trương của Đảng về kinh tế Việt Nam thời kỳ trước đổi mới là:

- A. Tự cung, tự cấp.
- B. Kế hoạch hóa, tập trung, quan liêu, bao cấp.
- C. Kinh tế hành hóa, nhiều thành phần.
- D. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 25. Chiến thắng Tây Nguyên (3/1975) có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước?

- A. Có ý nghĩa quyết định nhất cho cuộc tiến công giải phóng hoàn toàn Miền Nam.
- B. Làm tan rã chính quyền của Việt Nam Cộng hòa trên toàn miền Trung và Tây Nguyên.
- C. Làm sụp đổ ý chí chiến đấu của quân đội Sài Gòn.
- D. Nó đã chuyển cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước sang giai đoạn mới: Tiến hành Tổng tiến công chiến lược trên toàn Miền Nam.

Câu 26. Hội nghị Trung ương 5 khóa XII (5/2017) về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó nhấn mạnh mục tiêu phát triển của kinh tế tư nhân là:

- A. Kinh tế tư nhân là nòng cốt để phát triển kinh tế độc lập tự chủ.
- B. Kinh tế tư nhân là trụ cột quan trọng của cuộc đổi mới hiện nay.
- C. Kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- D. Kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng để giải phóng sức sản xuất.

Câu 27. Hội nghị Trung ương Đảng 15 khóa II (01/1959) vạch ra con đường phát triển cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là:

- A. Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền về tay nhân dân.
- B. Từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- C. Đấu tranh bằng con đường hòa bình để đi đến thống nhất đất nước.
- D. Đánh địch trên ba vùng chiến lược là: nông thôn rừng núi, nông thôn đồng bằng và thành thị.

Câu 28. Điểm tương đồng về mục tiêu của các chiến dịch trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) là:

- A. Mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.
- B. Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch.
- C. Giành quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.
- D. Phá vỡ âm mưu bình định, lấn chiếm của Pháp.

Câu 29. Tính chất của xã hội Việt Nam dưới sự cai trị của thực dân Pháp là gì?

- A. Tư bản chủ nghĩa.
- B. Phong kiến.
- C. Thuộc địa.
- D. Thuộc địa nửa phong kiến.

Câu 30. Đảng Cộng sản Đông Dương đã phát động phong trào gì để ủng hộ nhân lực cho Nam Bộ kháng chiến chống Pháp từ ngày 23/9/1945?

- A. “Vì miền Nam anh dũng”.
- B. “Tất cả vì miền Nam ruột thịt”.
- C. “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”.
- D. “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”.

Câu 31. Sự kiện nào dưới đây mở đầu cho đối sách hòa hoãn của Việt Nam với Pháp sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945?

- A. Pháp ngừng bắn ở miền Nam.
- B. Việt Nam và Pháp ký kết Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946).
- C. Việt Nam nhận nhượng với Pháp một số quyền lợi ở miền Bắc.
- D. Hồ Chí Minh sang thăm nước Pháp.

Câu 32. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kết hợp của các yếu tố nào?

- A. Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.
- B. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh kết hợp với phong trào công nhân.
- C. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh kết hợp với phong trào yêu nước và phong trào công nhân.
- D. Tư tưởng Hồ Chí Minh kết hợp với phong trào công nhân và phong trào nông dân.

Câu 33. Đại hội VI của Đảng (1986) đánh dấu bước ngoặt về đổi mới tư duy của Đảng, trước hết là tư duy về lĩnh vực gì?

- A. Kinh tế.
- B. Chính trị.
- C. Văn hóa.
- D. Đối ngoại.

Câu 34. Nghị quyết Trung ương lần thứ 2 (khóa VIII) của Đảng đánh giá giáo dục – đào tạo với khoa học - công nghệ có vai trò gì?

- A. Là quốc sách hàng đầu.
- B. Là nhiệm vụ hàng đầu.
- C. Là nhiệm vụ chiến lược.
- D. Là nhiệm vụ quan trọng nhất.

Câu 35. Cao trào *kháng Nhật cứu nước* thực chất là:

- A. Một cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền.
- B. Một cuộc tổng phản công.
- C. Một cuộc tổng công kích.
- D. Một cuộc khởi nghĩa từng phần và chiến tranh du kích cục bộ.

Câu 36. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra nhanh chóng, ít đổ máu là do:

- A. Quân Đồng minh tấn công mạnh vào phát xít Nhật ở châu Á.
- B. Đảng Cộng sản Đông Dương có sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược kịp thời.
- C. Đảng Cộng sản Đông Dương đã chọn đúng thời cơ phát động tổng khởi nghĩa.
- D. Quần chúng nhân dân đoàn kết, ủng hộ cách mạng.

Câu 37. Phương châm đối ngoại: “Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển” được đề ra tại Đại hội nào của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Đại hội VI (1986).
- B. Đại hội VII (1991).
- C. Đại hội VIII (1996).
- D. Đại hội IX (2001).

Câu 37. Khái niệm "Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa" được Đảng Cộng sản Việt Nam sử dụng lần đầu tiên tại Đại hội nào?

- A. Đại hội VII (1991).
- B. Đại hội IX (2001).
- C. Đại hội X (2006).
- D. Đại hội XI (2011).

Câu 39. Hồ Chí Minh đánh giá: “*Lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc*”. Đó là sự kiện gì?

- A. Cách mạng Tân Hợi (1911).
- B. Cách mạng tháng Mười Nga (1917).
- C. Nhà nước Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời (1922).
- D. Cách mạng Tháng Tám (1945).

Câu 40. Chủ trương vận động cải cách văn hóa, xã hội; động viên lòng yêu nước của nhân dân; thực hiện khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh, mở mang dân quyền; phản đối đấu tranh vũ trang và cầu viện nước ngoài, đại biểu cho xu hướng này là ai?

- A. Phan Châu Trinh.
- B. Phan Bội Châu.
- C. Phan Đình Phùng.
- D. Nguyễn Thái Học.

Câu 41. Mục đích của quân Tưởng vào miền Bắc Việt Nam năm 1945 là gì?

- A. Giải tán chính quyền Bảo Đại - Trần Trọng Kim.
- B. Giúp nhân dân Việt Nam củng cố chính quyền cách mạng mới thành lập.
- C. Hỗ trợ thực dân Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam.
- D. Tiêu diệt Đảng Cộng sản Đông Dương, lật đổ chính quyền Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, thành lập chính quyền tay sai.

Câu 42. Mục đích của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khi ký Hiệp định sơ bộ (6/3/1946) với Pháp là gì?

- A. Buộc Pháp ngừng bắn ở Nam Bộ.
- B. Đuổi quân Tưởng về nước, tránh đương đầu cùng lúc với nhiều kẻ thù.
- C. Tập trung đánh quân Tưởng ở miền Bắc.
- D. Tranh thủ sự ủng hộ của Pháp để cùng tiêu diệt quân Tưởng.

Câu 43. Phong trào đình công, bãi công của công nhân Việt Nam trong những năm 1926 - 1929 thuộc khuynh hướng nào?

- A. Khuynh hướng vô sản.
- B. Khuynh hướng dân chủ tư sản.
- C. Khuynh hướng phong kiến.
- D. Khuynh hướng vô sản và khuynh hướng dân chủ tư sản.

Câu 44. Bài học kinh nghiệm hàng đầu trong đường lối cách mạng của Đảng được rút ra từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945?

- A. Lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù.
- B. Toàn dân nổi dậy trên nền tảng khối liên minh công - nông.
- C. Nắm vững nghệ thuật khởi nghĩa, nghệ thuật chọn đúng thời cơ.
- D. Gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc, kết hợp và giải quyết đúng đắn hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến.

Câu 45. Hội nghị toàn quốc của Đảng (8/1945) xác định nguyên tắc để chỉ đạo khởi nghĩa là gì?

- A. Đánh nhanh, thắng nhanh.
- B. Chiến tranh du kích, giải phòng từng vùng.
- C. Tập trung, thống nhất và kịp thời, đánh chiếm những nơi chắc thắng.
- D. Đánh chiếm vùng thành thị, sau đó mở rộng đến vùng nông thôn.

Câu 46. Trong nền kinh tế nhiều thành phần ở Việt Nam hiện nay, thành phần kinh tế nào đóng vai trò chủ đạo, là công cụ chủ yếu để Nhà nước điều tiết nền kinh tế?

- A. Kinh tế nhà nước.
- B. Kinh tế tư nhân.
- C. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
- D. Kinh tế tập thể.

Câu 47. Nhiệm vụ bức thiết nhất của Việt Nam ngay sau Đại thắng mùa Xuân năm 1975 là:

- A. Đoàn kết dân tộc.
- B. Giải quyết nạn đói.
- C. Hội nhập với thế giới.
- D. Thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

Câu 48. Chủ trương, nhận định nào là hạn chế của Đảng tại Đại hội IV (1976)?

- A. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là thời kỳ khó khăn, phức tạp, lâu dài, phải trải qua nhiều chặng đường.
- B. Chủ nghĩa xã hội sẽ không sụp đổ ở Liên Xô và Đông Âu.
- C. Chiến tranh Việt Nam - Trung Quốc sẽ khó nổ ra trong 10 năm tới.
- D. Hoàn thành về cơ bản quá trình đưa nền kinh tế nước ta từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa trong khoảng 20 năm.

Câu 49. Một đặc trưng cơ bản về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam được xác định tại Đại hội IV của Đảng (1976) là gì?

- A. Chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động là công cụ để xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. Nhà nước ta là Nhà nước của dân, do dân, vì dân.
- C. Phát triển kinh tế nhiều thành phần, trong đó kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo.
- D. Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.

Câu 50. Ba chương trình kinh tế lớn được Đảng xác định là cốt lõi của nhiệm vụ kinh tế, xã hội trong 5 năm 1986-1990, cũng là sự cụ thể hóa nội dung công nghiệp hóa trong chặng đường đầu của thời kỳ quá độ, đó là:

- A. Lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu.
- B. Giao thông vận tải, chuyển đổi số quốc gia, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
- C. Du lịch, dịch vụ, xuất khẩu.
- D. Kích cầu, tái cơ cấu nền kinh tế, Chính phủ điện tử.

Câu 51. Văn kiện nào của Đảng đã tạo bước ngoặt lớn và hành lang chính trị, pháp lý quan trọng cho đảng viên làm kinh tế tư nhân?

- A. Quy định số 15-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X (tháng 8/2006).
- B. Quy định số 47-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (11/2011).
- C. Kết luận số 29-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII (tháng 1/2018).
- D. Chỉ thị số 33-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII (tháng 3/2019).

Câu 52. Văn kiện nào của Đảng xác định: Vạch ra nhiệm vụ đấu tranh trước mắt để khôi phục hệ thống tổ chức của Đảng và phong trào cách mạng, đặc biệt cần phải “gây dựng một đoàn thể bí mật, có kỷ luật nghiêm ngặt, cứng như sắt, vững như đồng, tức Đảng Cộng sản để hướng đạo quần chúng trên con đường giai cấp chiến đấu”?

- A. Cương lĩnh chính trị đầu tiên (2/1930).
- B. Luận cương chính trị (10/1930).
- C. Chương trình hành động của Đảng Cộng sản Đông Dương (6/1932).
- D. Chỉ thị Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta (3/1945).

Câu 53. Bài học nào được xác định là nguồn gốc sức mạnh của Cách mạng Tháng Tám năm 1945?

- A. Lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù.
- B. Toàn dân nổi dậy trên nền tảng khối liên minh công - nông.
- C. Nắm vững nghệ thuật khởi nghĩa, nghệ thuật chọn đúng thời cơ.
- D. Gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc, kết hợp đúng đắn hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến.

Câu 54. Tác phẩm nào dưới đây của Nguyễn Ái Quốc đã đề cập đến những vấn đề cơ bản của một cương lĩnh chính trị, chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Đông Dương.
- B. Đường Kách mệnh.
- C. Bản án chế độ thực dân Pháp.
- D. Thư gửi Quốc tế nông dân.

Câu 55. Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam nổ ra trên phạm vi cả nước chủ yếu là do:

- A. Lực lượng cách mạng được chuẩn bị chu đáo ở cả nông thôn và thành thị.
- B. Kẻ thù chính của cách mạng là phát xít Nhật và tay sai đầu hàng trên cả nước.
- C. Quân Đồng minh chuẩn bị vào Đông Dương giải giáp quân Nhật trên cả nước.
- D. Lực lượng trung gian đã ngả hẳn về phía cách mạng trên phạm vi cả nước.

Câu 56. Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) là tổ chức:

- A. Đảng chính trị lãnh đạo cách mạng.
- B. Tổ chức chính trị làm nghĩa vụ quốc tế.
- C. Mặt trận dân tộc thống nhất.
- D. Tổ chức chính trị cách mạng của thanh niên.

Câu 57. Thái độ của Đảng Cộng sản Việt Nam trong đánh giá tình hình và nhiệm vụ ở Báo cáo Chính trị tại Đại hội VI của Đảng (1986) là gì?

- A. Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật.
- B. Nhìn thẳng vào thực trạng, đánh giá đúng thực trạng, nói rõ thực trạng.
- C. Nhìn thẳng vào thực tế, đánh giá đúng thực tế, nói rõ thực tế.
- D. Nhìn thẳng vào thực tiễn, đánh giá đúng thực tiễn, nói rõ thực tiễn.

Câu 58. Đại hội XII của Đảng (2016) đã đánh giá thành tựu qua 30 năm đổi mới như thế nào?

- A. Đạt được một số thành tựu to lớn, có ý nghĩa quan trọng.
- B. Đạt được những thành tựu quan trọng, có ý nghĩa to lớn.
- C. Đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.
- D. Đạt được một số thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Câu 59. Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam đã bước đầu đi vào đấu tranh tự giác?

- A. Cuộc bãi công của công nhân nhà máy sợi Nam Định (1925).
- B. Cuộc tổng bãi công của công nhân Bắc Kỳ (1922).
- C. Cuộc bãi công của thợ máy xưởng Ba Son cảng Sài Gòn (1925).
- D. Cuộc bãi công của công nhân thợ nhuộm Sài Gòn - Chợ Lớn (1922).

Câu 60. Phong trào mà Đảng Cộng sản Đông Dương đã vận động nhân dân thực hiện để chống nạn mù chữ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là gì?

- A. Bình dân học vụ.
- B. Xây dựng nếp sống văn hóa mới.
- C. Bài trừ các tệ nạn xã hội.
- D. Xoá bỏ văn hóa thực dân nô dịch phản động.

Câu 61. Nhằm khắc phục khó khăn về tài chính sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổ chức và phát động nhân dân tham gia phong trào nào?

- A. “Tuần lễ vàng”.
- B. “Ngày đồng tâm”.
- C. “Tắc đất, tắc vàng”.
- D. “Nhường cơm, xẻ áo”.

Câu 62. Đại hội III của Đảng (1960) xác định mục tiêu công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ quá độ ở nước ta là:

- A. Hoàn thiện cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại.
- B. Xây dựng cơ sở vật chất-kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.
- C. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.
- D. Làm cho dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Câu 63. Hội nghị Trung ương 13 khóa III (01/1967) chủ trương mở mặt trận nào nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp để đánh đế quốc Mỹ?

- A. Mặt trận ngoại giao.
- B. Mặt trận chính trị.
- C. Mặt trận quân sự.
- D. Mặt trận binh vận.

Câu 64. Đại hội III của Đảng (1960) đã xác định mục tiêu chung của cách mạng ở hai miền Nam Bắc là:

- A. Đánh đuổi đế quốc Mỹ.
- B. Giải phóng miền Nam, hòa bình thống nhất đất nước.
- C. Lật đổ chính thể Việt Nam Cộng hòa.
- D. Hoàn thành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Câu 65. Ngày 25/3/1975, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) đề ra quyết tâm chiến lược là:

- A. Giải phóng miền Nam trong năm 1975.
- B. Giải phóng miền Nam trước mùa mưa 1975.
- C. Giải phóng miền Nam trong hai năm 1975-1976.
- D. Giải phóng miền Nam trước mùa khô 1975.

Câu 66. Nghị quyết Đại hội VI của Đảng (1986) đã đánh giá những sai lầm, khuyết điểm trong sự lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước khi thực hiện Nghị quyết Đại hội V của Đảng (1982) là ở mức độ nào và trên những mặt nào?

- A. Sai lầm nghiêm trọng về tổ chức thực hiện.
- B. Sai lầm nghiêm trọng về chủ trương, chính sách lớn, về chỉ đạo chiến lược và về tổ chức thực hiện.
- C. Sai lầm đặc biệt nghiêm trọng về chủ trương, chính sách lớn, về chỉ đạo chiến lược và về tổ chức thực hiện.
- D. Sai lầm rất nghiêm trọng về chủ trương, chính sách lớn, về chỉ đạo chiến lược.

Câu 67. Sai lầm trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương lần thứ 8 khóa V của Đảng (6/1985) là gì?

- A. Vội vàng mở cửa, thu hút đầu tư nước ngoài trong khi chưa chuẩn bị đầy đủ cơ sở pháp lý.
- B. Vội vàng chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong khi thể chế chính trị còn chưa sẵn sàng đổi mới.
- C. Vội vàng đổi tiền và tổng điều chỉnh giá, lương trong tình hình chưa chuẩn bị đủ mọi mặt.
- D. Vội vàng chuyển sang nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần trong khi thể chế chính trị còn chưa sẵn sàng đổi mới.

Câu 68. Quân đội Việt Nam đã sử dụng lối đánh nào trong chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông năm 1947?

- A. Nghi binh.
- B. Đánh du kích.
- C. Bám thắt lưng địch mà đánh.
- D. Công kiên, đánh điểm, diệt viện.

Câu 69. Mục đích chính của Đảng khi quyết định mở Chiến dịch Biên giới Thu – Đông năm 1950 là:

- A. Nhằm buộc thực dân Pháp phải chấp nhận đàm phán kết thúc chiến tranh.
- B. Nhằm buộc thực dân Pháp phải từ bỏ âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh”.
- C. Nhằm “biến hậu phương của địch thành tiền phương của ta”.
- D. Mở rộng căn cứ địa Việt Bắc, tạo hành lang rộng mở quan hệ thông thương với Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 70. Nguyên nhân chủ yếu nào làm cho Hội nghị Phông-ten-nơ-blô (Fontainebleau, Pháp) năm 1946 không đạt kết quả?

- A. Do thời gian đàm phán ngắn.
- B. Do lập trường hiếu chiến và dã tâm quyết xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp.
- C. Do Việt Nam chưa có kinh nghiệm trong đấu tranh ngoại giao.
- D. Do Việt Nam không có được sự ủng hộ của nhân dân Pháp và thế giới.

Câu 71. Khởi nghĩa thắng lợi ở đâu đã tạo điều kiện thuận lợi lớn cho quá trình Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám năm 1945 trên phạm vi cả nước?

- A. Ở Thừa Thiên – Huế.
- B. Ở Sài Gòn.
- C. Ở Thái Nguyên.
- D. Ở Hà Nội.

Câu 72. Chủ trương và nhận thức mới của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm 1936 -1939 xác định kẻ thù nguy hại trước mắt của nhân dân Đông Dương là ai?

- A. Chủ nghĩa phát xít.
- B. Chủ nghĩa đế quốc.
- C. Địa chủ phong kiến.
- D. Bọn phản động thuộc địa và tay sai.

Câu 73. Điểm giống nhau giữa chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” và “Việt Nam hoá chiến tranh” mà đế quốc Mỹ áp dụng tại Việt Nam là:

- A. Quân đội Việt Nam Cộng hòa là lực lượng chủ lực.
- B. Quân đội Việt Nam Cộng hòa là lực lượng hỗ trợ.
- C. Quân Mỹ và hệ thống cố vấn Mỹ là lực lượng hỗ trợ.
- D. Hệ thống cố vấn Mỹ được tăng cường tối đa.

Câu 74. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968 có gì khác so với các cuộc tiến công trước đó của quân ta?

- A. Đây là cuộc tiến công đầu tiên của Quân giải phóng Miền Nam có sự phối hợp nổi dậy của quần chúng.
- B. Đây là cuộc tiến công có quy mô lớn trên toàn Miền Nam mà hướng trọng tâm là các đô thị.
- C. Đây là cuộc tiến công lớn đầu tiên mà Quân giải phóng Miền Nam trực tiếp chiến đấu với quân viễn chinh Mỹ.
- D. Đây là cuộc tiến công đầu tiên có sự kết hợp giữa tấn công của quân đội chủ lực và nổi dậy của quần chúng ở trên toàn miền Nam.

Câu 75. Đại hội III của Đảng (1960) xác định mục tiêu đưa miền Bắc tiến lên nền kinh tế xã hội chủ nghĩa dựa trên:

- A. Sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể.
- B. Sở hữu cá thể về tư liệu sản xuất.
- C. Đa dạng về hình thức sở hữu.
- D. Sở hữu hộ gia đình.

Câu 76. Ý nghĩa lớn nhất của Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) ở miền Bắc là:

- A. Miền Bắc được củng cố, lớn mạnh, có khả năng tự bảo vệ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hậu phương cho miền Nam.
- B. Đủ sức tự bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- C. Đủ sức chi viện cho miền Nam.
- D. Mọi mặt ở miền Bắc đều đổi mới.

Câu 77. Hội nghị Trung ương 16 (mở rộng) khóa II (4/1959) chỉ ra ba nguyên tắc cần quán triệt trong xây dựng hợp tác xã là:

- A. Tập trung, quyết liệt, cùng có lợi.
- B. Tự nguyện, cùng có lợi, quản lý dân chủ.
- C. Tự nguyện, quản lý dân chủ, công bằng.
- D. Công bằng, tự nguyện, cùng có lợi.

Câu 78. Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương, Việt Nam sẽ thống nhất đất nước bằng con đường nào?

- A. Tổng tuyển cử tự do trong cả nước dưới sự giám sát của một ủy ban quốc tế.
- B. Thỏa thuận giữa chính quyền hai bên để sát nhập hai miền sau khi Pháp rút hết.
- C. Trưng cầu dân ý hai miền để xác định việc thống nhất sẽ diễn ra bằng cách thức nào.
- D. Trưng cầu ý kiến của nhân dân miền Nam để xác định tương lai của miền Nam Việt Nam.

Câu 79. Những câu thơ sau nói đến chiến thắng lịch sử nào của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954): "Năm mươi sáu ngày đêm khoét núi, ngủ hầm/ mưa dầm, cơm vắt/ Máu trộn bùn non/ Gan không núng, chí không mòn!"?

- A. Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông năm 1947.
- B. Chiến dịch Biên giới Thu - Đông năm 1950.
- C. Chiến dịch Thượng Lào năm 1953.
- D. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

Câu 80. Vì sao Kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) ở miền Bắc phải chuyển hướng vào cuối năm 1964?

- A. Vì phải đối phó với chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ.
- B. Vì đã hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra.
- C. Vì không thể hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra.
- D. Vì phải đối phó với chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ.

Câu 81. Chủ trương hoàn thành thống nhất về mặt nhà nước, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội được đưa ra tại Hội nghị/Đại hội nào của Đảng?

- A. Hội nghị Trung ương 24 khóa III (8/1975).
- B. Đại hội IV của Đảng (12/1976).
- C. Hội nghị Trung ương 6 khóa IV (9/1979).
- D. Đại hội VI của Đảng (12/1986).

Câu 82. Đại hội lần thứ mấy của Đảng quyết định đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Đại hội IV của Đảng (1976).
- B. Đại hội V của Đảng (1982).
- C. Đại hội VI của Đảng (1986).
- B. Đại hội VII của Đảng (1991).

Câu 83. Vào nửa đầu thập kỷ 20, thế kỷ XX, một nhà yêu nước Việt Nam có cảm tình với nước Nga Xôviết, với chủ nghĩa xã hội và đặt hy vọng vào Nguyễn Ái Quốc. Ông là ai?

- A. Phan Châu Trinh.
- B. Bùi Quang Chiêu.
- S. Phan Bội Châu.
- D. Nguyễn Thái Học.

Câu 84. Đáp án nào sau đây KHÔNG PHẢI là điều kiện tạo nên thời cơ cách mạng chín muồi của Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Phát xít Nhật đảo chính lật đổ Pháp ở Đông Dương.
- B. Đảng và quần chúng nhân dân đã sẵn sàng hành động.
- C. Lực lượng trung gian đã ngả hẳn về phía cách mạng.
- D. Phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh không điều kiện.

Câu 85. Phong trào yêu nước chống Pháp nào sau đây theo hệ tư tưởng phong kiến?

- A. Phong trào Đông Du.
- B. Phong trào Cần Vương.
- C. Phong trào Duy Tân.
- D. Khởi nghĩa Yên Bái.

Câu 86. Cơ quan tuyên truyền của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là tờ báo nào?

- A. Báo Người cùng khổ.
- B. Báo Công nhân.
- C. Báo Thanh niên.
- D. Báo Lao động.

Câu 87. Trong cao trào cách mạng 1930 - 1931, cách mạng Việt Nam đã xuất hiện các Xô Viết, đây là hình thức tổ chức gì?

- A. Hình thức hội tương trợ cách mạng của giai cấp công nông.
- B. Hình thức đảng chính trị cách mạng của giai cấp công nông.
- C. Hình thức chính quyền cách mạng của giai cấp công nông.
- D. Hình thức tuyên truyền cách mạng của giai cấp công nông.

Câu 88. Cao trào *Kháng Nhật cứu nước* ở các đô thị chủ yếu diễn ra với hình thức nào?

- A. Phá kho thóc của Nhật.
- B. Khởi nghĩa vũ trang.
- C. Biểu tình, bãi công, đình công.
- D. Vũ trang tuyên truyền, diệt ác trừ gian.

Câu 89. Nguyên nhân căn bản nhất dẫn đến thắng lợi của Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược là gì?

- A. Có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.
- B. Có lực lượng vũ trang gồm 3 thứ quân, chiến đấu dũng cảm, mưu lược.
- C. Có chính quyền dân chủ nhân dân tổ chức toàn dân kháng chiến và xây dựng chế độ mới.
- D. Có sự đoàn kết giữa 3 dân tộc Việt Nam, Lào, Campuchia; sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa và thế giới.

Câu 90. Thắng lợi quyết định nhất của Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược thể hiện trên mặt trận nào?

- A. Quân sự.
- B. Chính trị.
- C. Ngoại giao.
- D. Văn hóa.

Câu 91. Bốn nguy cơ thách thức lớn đối với Đảng, đất nước ta trong quá trình đổi mới lần đầu tiên được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định tại:

- A. Đại hội VII của Đảng (1991).
- B. Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng khóa VII (1/1994).
- C. Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII (2/1999).
- D. Đại hội XII của Đảng (2016).

Câu 92. Mốc thời gian đánh dấu thắng lợi cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam Việt Nam và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng là:

- A. Ngày 07/01/1978.
- B. Ngày 01/7/1978.
- C. Ngày 07/01/1979.
- D. Ngày 01/7/1979.

Câu 93. Đảng Cộng sản Việt Nam đánh giá: Một nguyên nhân quan trọng khiến cho sản xuất trong giai đoạn 1981-1986 dậm chân tại chỗ, tình hình kinh tế - xã hội ngày càng không ổn định, đó là:

- A. Đảng đã chậm trễ trong cải tạo, đầu tư về nông nghiệp và vội vàng tiến hành xây dựng cơ bản.
- B. Đảng đã chủ quan, nóng vội đề ra một số chủ trương quá lớn về quy mô, quá cao về nhịp độ xây dựng cơ bản và phát triển sản xuất.
- C. Đảng đã chủ quan, nóng vội đề ra mục tiêu kinh tế quá lớn, trong khi điều kiện thực tế lại quá thấp kém.
- D. Đảng đã chậm trễ trong đổi mới chính trị và chưa bắt nhịp được với sự thay đổi nhanh chóng của tình hình thế giới.

Câu 94. Luận cương chính trị tháng 10/1930 xác định điều kiện cốt yếu cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam là gì?

- A. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.
- B. Chuẩn bị “võ trang bạo động” cho quần chúng.
- C. Tinh thần đoàn kết gắn bó với giai cấp vô sản thế giới.
- D. Lấy giai cấp vô sản là động lực chính của cách mạng.

Câu 95. Trong Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (12/3/1945), Đảng Cộng sản Đông Dương dự kiến thời cơ tổng khởi nghĩa là khi nào?

- A. Trước khi kết thúc Chiến tranh thế giới thứ II.
- B. Sau khi kết thúc Chiến tranh thế giới thứ II.
- C. Khi quân Đồng minh kéo vào Đông Dương.
- D. Trước khi quân Đồng minh kéo vào Đông Dương.

Câu 96. Hội nghị Trung ương 6 khoá VI (3/1989) xác định mục đích đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị là gì?

- A. Nhằm xây dựng một nhà nước có đủ quyền lực và khả năng định ra luật pháp, quản lý xã hội bằng pháp luật.
- B. Nhằm thống nhất quyền lực trên cơ sở phân định rõ ràng các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.
- C. Nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.
- D. Nhằm xây dựng nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Câu 97. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam xác định yếu tố nào là nền tảng và động lực của công nghiệp hóa, hiện đại hóa?

- A. Con người.
- B. Cơ cấu kinh tế.
- C. Khoa học và công nghệ.
- D. Sự quản lý của nhà nước.

Câu 98. Chiến thắng quân sự đầu tiên của Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam đánh bại chiến thuật “trục thẳng vận” và “thiết xa vận” của đế quốc Mỹ là:

- A. Chiến thắng Ấp Bắc (1/1963).
- B. Chiến thắng Bình Giã (12/1964).
- C. Chiến thắng An Lão (12/1964).
- D. Chiến thắng Đồng Xoài (7/1965).

Câu 99. Cơ quan trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng miền Nam Việt Nam trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ là:

- A. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
- B. Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.
- C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- D. Trung ương Cục miền Nam.

Câu 100. Đảng Cộng sản Việt Nam xác định lực lượng tiến hành công nghiệp hóa trong thời kỳ đổi mới gồm những thành tố nào dưới đây?

- A. Hộ gia đình.
- B. Toàn dân và các thành phần kinh tế.
- C. Nhà nước và các doanh nghiệp Nhà nước.
- D. Nhà đầu tư nước ngoài.

Câu 101. Thời kỳ đổi mới, quản lý nhà nước về kinh tế ở Việt Nam được Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương thực hiện như thế nào?

- A. Quản lý bằng pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các công cụ điều tiết vĩ mô khác.
- B. Can thiệp trực tiếp vào hoạt động sản xuất, kinh doanh bằng mệnh lệnh hành chính.
- C. Không quản lý, để thị trường tự điều tiết.
- D. Quản lý theo chế độ “cấp phát – giao nộp”.

Câu 102. Đường lối kháng chiến chống Pháp “toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế” được đề ra trong các văn kiện nào?

- A. Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”, Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” và “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”.
- B. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” và tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi”.
- C. Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” và tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi”.
- D. Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”, Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” và tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi”.

Câu 103. Tính chất của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1945 - 1954 là gì?

- A. Thỏ địa cách mạng
- B. Dân tộc giải phóng và dân chủ mới.
- C. Cách mạng tư sản dân quyền.
- D. Cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Câu 104. Khó khăn nào đe dọa trực tiếp đến nền độc lập của Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945?

- A. Kinh tế kiệt quệ và nạn đói hoành hành.
- B. Hơn 90% dân số không biết chữ.
- C. Chính quyền cách mạng non trẻ.
- D. Các thế lực đế quốc và phản động bao vây, chống phá.

Câu 105. Phương châm tác chiến của Việt Nam trong chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 là gì?

- A. Đánh thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng.
- B. Đánh điểm, diệt viện.
- C. Đánh chắc, tiến chắc.
- D. Đánh nhanh, thắng nhanh.

Câu 106. Trung Quốc phát động cuộc tiến công quy mô lớn xâm phạm lãnh thổ Việt Nam trên toàn tuyến biên giới phía Bắc vào thời gian nào?

- A. Ngày 18/2/1978.
- B. Ngày 19/2/1978.

C. Ngày 17/2/1979.

D. Ngày 5/3/1979.

Câu 107. Mục tiêu tổng quát trong thập thiên 1980 được Đại hội V của Đảng (1982) đề ra là gì?

A. Dần dần ổn định, tiến lên cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân.

B. Cơ bản ổn định đời sống kinh tế - xã hội và tình hình quốc phòng, an ninh.

C. Ổn định chính trị, phát triển kinh tế, giữ vững an ninh, quốc phòng.

D. Ổn định hình hình trong nước, từng bước mở cửa thế giới.

Câu 108. Đảng Cộng sản Việt Nam xác định công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước phải bảo đảm nguyên tắc nào?

A. Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ.

B. Xây dựng nền kinh tế khép kín và hướng nội.

C. Xây dựng nền kinh tế phải dựa vào sự giúp đỡ của các nước tư bản.

D. Xây dựng nền kinh tế mở nhưng chỉ giao lưu hợp tác với các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 109. Quyền tự chủ về tài chính của các xí nghiệp quốc doanh lần đầu tiên được đề cập đến trong văn bản nào của Đảng, Nhà nước ta?

A. Chỉ thị số 100-CT/TW, ngày 13/1/1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa V.

B. Quyết định số 25-CP, ngày 21/1/1981 của Hội đồng Chính phủ.

C. Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 5/4/1988 của Bộ Chính trị khóa VI.

D. Nghị quyết số 31/NQ-CP, ngày 17/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Câu 110. Từ tháng 9/1940, tại sao nhân dân Việt Nam rơi vào tình cảnh “một cổ hai tròng”?

A. Thực dân Pháp câu kết với thế lực phong kiến trong nước thống trị và bóc lột nhân dân Đông Dương.

B. Thực dân Pháp câu kết với phát xít Nhật để thống trị và bóc lột nhân dân Đông Dương.

C. Thực dân Pháp câu kết với Mỹ để thống trị và bóc lột nhân dân Đông Dương.

D. Thực dân Pháp câu kết với Anh để thống trị và bóc lột nhân dân Đông Dương.

Câu 111. Điểm nào dưới đây là điểm khác nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/1930) và Luận cương chính trị của Đảng (10/1930)?

A. Chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng.

B. Vai trò lãnh đạo cách mạng.

C. Phương pháp cách mạng.

D. Chủ trương đoàn kết quốc tế.

Câu 112. Văn kiện nào của Đảng Cộng sản Việt Nam đã nêu chủ trương tổ chức cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" trong toàn Đảng, toàn dân ta?

- A. Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX (3/2003).
- B. Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X (11/2006).
- C. Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI (5/2011).
- D. Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII (5/2016).

Câu 113. Mục đích chính của Đảng khi quyết định mở Chiến dịch Đường 9 – Khe Sanh trong năm 1968 là gì?

- A. Bảo vệ tuyến đường Trường Sơn.
- B. Thực hiện một cuộc nghi binh chiến lược.
- C. Giành thắng lợi quyết định, buộc Mỹ phải đàm phán đi đến kết thúc chiến tranh.
- D. Buộc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc.

Câu 114. Mục tiêu cơ bản và cấp bách trong Kế hoạch 5 năm 1976-1980 được Đại hội IV của Đảng (1976) đưa ra là:

- A. Chính trị ổn định và phát triển kinh tế bền vững.
- B. Bảo đảm nhu cầu của đời sống nhân dân, tích lũy để xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.
- C. Xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh, bảo vệ Tổ quốc.
- D. Cải thiện một bước đời sống vật chất, văn hóa của nhân dân và mở rộng quan hệ hợp tác với các nước.

Câu 115. Sự kiện nào được Nguyễn Ái Quốc đánh giá “nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng”?

- A. Sự ra đời của Chi bộ cộng sản đầu tiên của Việt Nam (1929).
- B. Sự ra đời của tổ chức Công hội đỏ Bắc Kỳ (1929).
- C. Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản (1929).
- D. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930).

Câu 116. Sự kiện nào đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc - từ người yêu nước trở thành người cộng sản?

- A. Nguyễn Ái Quốc đọc bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin.
- B. Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế III và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp.
- C. Nguyễn Ái Quốc gửi Bản yêu sách của nhân dân An Nam tới Hội nghị Versailles.
- D. Nguyễn Ái Quốc viết tác phẩm "Bản án chế độ thực dân Pháp".

Câu 117. Tổng kết kinh nghiệm lãnh đạo trong công cuộc đổi mới, Đảng ta xác định: Nguồn cội sức mạnh của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng là:

- A. Bắt nguồn và được nhân lên từ sức mạnh của nhân dân.
- B. Bắt nguồn và được nhân lên từ chủ trương, đường lối đúng đắn của Đảng.
- C. Bắt nguồn từ sức mạnh của nhân dân cùng sự hợp tác quốc tế.
- D. Bắt nguồn từ sức mạnh của nhân dân và vai trò của lãnh tụ.

Câu 118. Quan điểm của Đảng về chức năng, vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa đối với sự phát triển xã hội là:

- A. Nền văn hóa mà chúng ta đang xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.
- B. Nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.
- C. Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.
- D. Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng.

Câu 119. Đáp án nào sau đây KHÔNG PHẢI là ý nghĩa thắng lợi cuộc tổng tiến công chiến lược năm 1972 của quân ta?

- A. Buộc Mỹ ngừng ngay cuộc ném bom đánh phá miền Bắc 12 ngày đêm.
- B. Mở ra một bước ngoặt cho cuộc kháng chiến chống Mỹ.
- C. Giáng một đòn mạnh mẽ vào quân nguy và quốc sách “bình định” của “Việt Nam hoá chiến tranh”.
- D. Buộc Mỹ tuyên bố “Mỹ hoá” trở lại chiến tranh xâm lược, thừa nhận sự thất bại của chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh”.

Câu 120. Mục tiêu chính của Mỹ khi thực hiện cuộc Chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai (1972) là:

- A. Ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam.
- B. Cứu nguy cho chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” và tạo thế mạnh trên bàn đàm phán ở Hội nghị Paris.
- C. Làm lung lay ý chí quyết tâm chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.
- D. Phong tỏa cảng Hải Phòng và các sông, luồng lạch, vùng biển miền Bắc.